

Kbang, ngày 21 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện 05 chỉ tiêu môi trường trong chương trình
MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021 và kế hoạch năm 2022**

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện công văn số 4965/STNMT-CCBVMТ ngày 23/11/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo kết quả thực hiện 05 chỉ tiêu môi trường trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021 và kế hoạch năm 2022; Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2021.

1. Công tác quản lý điều hành thực hiện nhiệm vụ.

Trên cơ sở nhiệm vụ được UBND tỉnh giao, UBND huyện đã ban hành quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 19/2/2021 để giao chỉ tiêu, nhiệm vụ thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới cho từng xã để tổ chức thực hiện, ban hành kế hoạch số 813/KH-UBND ngày 15/6/2021 về thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021. Đồng thời, đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phụ trách các tiêu chí tổ chức rà soát từng nội dung công việc để xây dựng kế hoạch, đơn đốc hướng dẫn các xã thực hiện, phân đầu hoàn thành nhiệm vụ được giao như: Văn phòng điều phối NTM huyện làm đầu mối giúp BCD các chương trình MTQG huyện thường xuyên đơn đốc, theo dõi, tổng hợp việc thực hiện các tiêu chí nông thôn mới; Phòng Tài nguyên và Môi trường phụ trách hướng dẫn các chỉ tiêu 17.2, 17.3, 17.5, 17.6, 17.7 thuộc tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm.

2. Công tác truyền thông, đào tạo tập huấn.

Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống sạch, hợp vệ sinh, giữ gìn vệ sinh công cộng, phát động các phong trào vệ sinh môi trường trong cộng đồng dân cư, treo băng rôn tuyên truyền vào các ngày lễ như: Tuần lễ quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường (từ ngày 29/4 đến ngày 06/5), Ngày môi trường thế giới (05/6), Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn (22/9), Phong trào Chống rác thải nhựa; tổ chức kiểm tra, hướng dẫn công tác thực hiện và hoàn thành tiêu chí nông thôn mới theo đúng quy định.

3. Công tác kiểm tra, giám sát.

UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện theo nhiệm vụ được phân công phụ trách các tiêu chí thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các xã triển khai thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí nhằm đảm bảo hoàn thành theo đúng mục tiêu, kế hoạch đã đề ra như: Kế hoạch số 813/KH-UBND ngày 15/6/2021 về thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021; Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 về việc phân công ủy viên UBND huyện và lãnh đạo các cơ quan huyện phụ trách xây dựng xã, làng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Công văn số 1843/UBND-KT ngày 03/12/2021 về việc thực hiện rà soát đánh giá lại tiêu chí nông thôn mới và hoàn thiện hồ

sơ minh chứng; Công văn số 952/UBND-KT ngày 14/7/2021 về việc đánh giá hiện trạng, xây dựng đề án nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

4. Kết quả thực hiện Chương trình.

Kết quả thực hiện 05 chỉ tiêu thuộc tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm đạt 13/13 xã trên địa bàn huyện.

(Cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo)

5. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân.

- Nhận thức của một số người dân còn hạn chế, chưa thấy rõ được vai trò, trách nhiệm của mình trong việc thực hiện bảo vệ môi trường trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; rác thải sinh hoạt còn lén lút vứt ra đường, nơi công cộng; nước thải sinh hoạt, nước thải chăn nuôi chưa qua xử lý thải trực tiếp ra môi trường.

- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh chưa cao do địa bàn huyện người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao, đời sống còn nhiều khó khăn.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2022.

1. Mục tiêu kế hoạch.

Hoàn thành tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới theo bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm.

- Duy trì và giữ vững các chỉ tiêu thuộc tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm đã đạt chuẩn giai đoạn 2016-2020.

- Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu thuộc tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm theo bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục thực hiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Giải pháp thực hiện.

- Thường xuyên tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ chăn nuôi trên địa bàn, xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường.

- Thực hiện tốt công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng đảm bảo vệ sinh môi trường nông thôn.

- Huy động nguồn lực hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện xây dựng công trình vệ sinh.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.

- Đối với UBND tỉnh: quan tâm hỗ trợ kinh phí để huyện đầu tư xây nhà vệ sinh cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

- Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường: tổ chức hướng dẫn từng chỉ tiêu thuộc tiêu chí số 17 theo quy định của Bộ tiêu chí xây dựng NTM, đồng thời hướng dẫn lập hồ sơ minh chứng đề nghị thẩm tra, xét công nhận đạt chuẩn tiêu chí số 17 theo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT UBND huyện;
- Phòng TN&MT huyện;
- Lưu VP, VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng



Nguyễn Văn Thành

PHỤ LỤC 2

CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG THUỘC TIÊU CHÍ SỐ 17 TRONG CHƯƠNG TRÌNH MÔC XÂY DỰNG NTM



S T T	Xã	17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường	17.3. Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn	17.5. Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định	17.6. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch	17.7. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường	Đánh giá chung
		100%	Đạt	Đạt	≥ 70%	≥ 60%	
1	Xã Đông	116/116 cơ sở Đạt 100%	- Có kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn. - Có hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình. - Số hộ thực hiện chỉnh trang hàng rào công ngõ: 1.365/1.500 đạt 91,0%.	- Có phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, số lượng 10 bể. - Có phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương.	- Nhà tiêu: 1.275/1.500 đạt 85,0%. - Nhà tắm: 1.210/1.500 đạt 80,7%. - Bể chứa nước: 1.332/1.500 đạt 88,8%. - Đầm bảo 3 sạch: 1.370/1.500 đạt 91,3%.	- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc từ 05 động vật hoang dã trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: 1/1 cơ sở. - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 800/800 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSM: 570/800 đạt 71,2%.	Xã được công nhận NTM năm 2017
	Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	

Handwritten signature

2	Xã Nghĩa An	75/75 cơ sở Đạt 100%	- Có kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quang, môi trường xanh-sạch-đẹp, an toàn. - Có hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình. - Số hộ thực hiện chỉnh trang hàng rào công ngõ: 765/1.070 đạt 71,49%.	- Có phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, số lượng 17 thùng chứa. - Có phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương.	- Nhà tiêu: 860/1.070 đạt 80,37%. - Nhà tắm: 852/1.070 đạt 79,62%. - Bể chứa nước: 921/1.070 đạt 86,07%. - Đầm bảo 3 sạch: 910/1.053 đạt 86,41%.	- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc từ 05 động vật hoang dã trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: không có. - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 460/460 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSMT: 353/460 đạt 77,17%.	Xã được công nhận NTM năm 2017
3	Xã Đắk Hlơ	22/22 cơ sở Đạt 100%	- Có kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quang, môi trường xanh-sạch-đẹp, an toàn. - Có hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình. - Số hộ thực hiện chỉnh trang hàng rào công ngõ: 592/778 đạt 76,0%.	- Có phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, số lượng 10 bể. - Có phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương.	- Nhà tiêu: 688/778 đạt 88,4%. - Nhà tắm: 602/778 đạt 77,4%. - Bể chứa nước: 665/778 đạt 85,5%. - Đầm bảo 3 sạch: 669/778 đạt 85,9%.	- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc từ 05 động vật hoang dã trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: không có. - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 375/375 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSMT: 303/375 đạt 80,8%.	Xã được công nhận NTM năm 2013
	Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
	Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	

4	Xã Lor Ku	07/07 cơ sở Đạt 100%	- Có kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quang, môi trường xanh- sạch- đẹp, an toàn. - Có hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình. - Số hộ thực hiện chỉnh trang hàng rào công ngõ: 592/790 đạt 74,93%.	- Có phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuộc BVTV sau sử dụng, số lượng 33 bẻ. - Có phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương.	- Nhà tiêu: 554/790 đạt 70,1%. - Nhà tắm: 560/790 đạt 70,8%. - Bể chứa nước: 563/790 đạt 71,3%. - Đảm bảo 3 sạch: 489/602 đạt 81,22%.	- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: <i>không có</i>. - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 678/678 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSMT: 409/678 đạt 60,3%.	Xã chưa được công nhận NTM
	Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
5	Xã Kông Bờ La	29/29 cơ sở Đạt 100%	- Có kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quang, môi trường xanh- sạch- đẹp, an toàn. - Có hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình. - Số hộ thực hiện chỉnh trang hàng rào công ngõ: 715/858 hộ đạt 83,3%.	- Có phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuộc BVTV sau sử dụng, số lượng 17 thùng chứa. - Có phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương.	- Nhà tiêu: 651/858 đạt 75,8%. - Nhà tắm: 605/858 đạt 70,5%. - Bể chứa nước: 780/858 đạt 90,9%. - Đảm bảo 3 sạch: 581/779 đạt 74,5%.	- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: <i>không có</i>. - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 438/438 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSMT: 365/438 đạt 83,3%.	Xã được công nhận NTM năm 2020
	Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt

6	Xa Kông Lơng Khơng	48/48 cơ sở Đạt 100%	- Có kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quang, môi trường xanh-sạch-đẹp, an toàn. - Có hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình. - Số hộ thực hiện chỉnh trang hàng rào công ngõ: 846/1.162 hộ đạt 72,8%.	- Có phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, số lượng 17 thùng chứa. - Có phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương.	- Nhà tiêu: 834/1.162 đạt 71,7%. - Nhà tắm: 815/1.162 đạt 70,1%. - Bể chứa nước: 967/1.162 đạt 83,2%. - Đảm bảo 3 sạch: 836/1.061 đạt 78,7%.	- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: 1/1 cơ sở. - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 681/681 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSMT: 413/681 đạt 60,6%.	Xã chưa được công nhận NTM
	Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
	Xã Sơ Pai	55/55 cơ sở Đạt 100%	- Có kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quang, môi trường xanh-sạch-đẹp, an toàn. - Có hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình. - Số hộ thực hiện chỉnh trang hàng rào công ngõ: 1.298/1.482 hộ đạt 87,6%.	- Có phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, số lượng 16 bể. - Có phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương.	- Nhà tiêu: 1.123/ 1.482 đạt 75,8%. - Nhà tắm: 1.211/ 1.482 đạt 81,7%. - Bể chứa nước: 1.346/1.482 đạt 90,8%. - Đảm bảo 3 sạch: 846/1.162 đạt 72,8%.	- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: 1/1 cơ sở. - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 208/208 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSMT: 157/208 đạt 75,4%.	Xã được công nhận NTM năm 2020
7	Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	

8	Xã Tư Tung	75/75 cơ sở Đạt 100%	- Có kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quang, môi trường xanh- sạch- đẹp, an toàn. - Có hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình. - Số hộ thực hiện chỉnh trang hàng rào công ngõ: 972/1.369 hộ đạt 71,0%.	- Có phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, số lượng 17 bể. - Có phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương.	- Nhà tiêu: 960/1.369 đạt 70,1%. - Nhà tắm: 1.022/1.369 đạt 74,6%. - Bể chứa nước: 1.163/1.369 đạt 84,9%. - Đầm bảo 3 sạch: 827/1.050 đạt 78,7%.	- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: 5/5 cơ sở. - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 809/809 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSMT: 499/809 đạt 61,6%.	Xã được công nhận NTM năm 2020
	Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
9	Xã Sơn Lang	27/27 cơ sở Đạt 100%	- Có kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quang, môi trường xanh- sạch- đẹp, an toàn. - Có hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình. - Số hộ thực hiện chỉnh trang hàng rào công ngõ: 875/1.209 hộ đạt 72,3%.	- Có phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, số lượng 04 bể. - Có phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương.	- Nhà tiêu: 933/1.209 đạt 77,9%. - Nhà tắm: 958/1.209 đạt 79,2%. - Bể chứa nước: 869/1.209 đạt 71,8%. - Đầm bảo 3 sạch: 920/1.209 đạt 76,0%.	- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: không có. - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 291/291 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSMT: 185/291 đạt 63,6%.	Xã được công nhận NTM năm 2019
	Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
10	Xã Krông	26/26 cơ sở Đạt 100%	- Có kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh	- Có phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc	- Nhà tiêu: 975/1.390 đạt 70,1%.	- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia	Xã chưa

Như

		quang, môi trường xanh- sạch- đẹp, an toàn. - Có hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình. - Số hộ thực hiện chỉnh trang hàng rào cổng ngõ: 980/1.390 hộ đạt 70,5%.	BVTV sau sử dụng, số lượng 16 bể. - Có phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương.	- Nhà tắm: 985/1.390 đạt 70,8%. - Bể chứa nước: 1.037/1.390 đạt 74,6%. - Đám bảo 3 sạch: 1026/1.348 đạt 76,1%.	súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: <i>không có</i> . - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 425/425 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSMT: 267/425 đạt 62,82%.	súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: <i>không có</i> . - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 925/925 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSMT: 670/925 đạt 72,4%.	được công nhận NTM
	Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
11	Xã Đak Rong	34/34 cơ sở Đạt 100%	- Có kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quang, môi trường xanh- sạch- đẹp, an toàn. - Có hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình. - Số hộ thực hiện chỉnh trang hàng rào cổng ngõ: 1.065/1.183 hộ đạt 89,6%.	- Có phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng; số lượng 34 bể. - Có phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương.	- Nhà tiêu: 873/1.183 đạt 73,79%. - Nhà tắm: 845/1.183 đạt 71,42%. - Bể chứa nước: 912/1.183 đạt 77,09%. - Đám bảo 3 sạch: 875/1.047 đạt 83,57%.	- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: <i>không có</i> . - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 925/925 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSMT: 670/925 đạt 72,4%.	Xã chưa được công nhận NTM
	Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	

12	Xã Dak Smar	9/9 cơ sở Đạt 100%	- Có kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quang, môi trường xanh- sạch- đẹp, an toàn. - Có hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình. - Số hộ thực hiện chỉnh trang hàng rào công ngõ: 283/344 hộ đạt 82,2%.	- Có phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, số lượng 10 bẻ. - Có phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương.	- Nhà tiêu: 293/344 đạt 85,1%. - Nhà tắm: 260/344 đạt 75,5%. - Bể chứa nước: 336/344 đạt 97,6%. - Đảm bảo 3 sạch: 174/228 đạt 76,3%.	- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc từ 05 động vật hoang dã trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: <i>Không có</i>. - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 358/358 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSM: 260/358 đạt 72,62%.	Xã chưa được công nhận NTM
	Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
13	Xã Kon Pnec	13/13 cơ sở Đạt 100%	- Có kế hoạch tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quang, môi trường xanh- sạch- đẹp, an toàn. - Có hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình. - Số hộ thực hiện chỉnh trang hàng rào công ngõ: 390/390 hộ đạt 100%.	- Có phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, số lượng 35 bẻ. - Có phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương. - Chưa có tổ thu gom rác.	- Nhà tiêu: 294/390 đạt 75,38%. - Nhà tắm: 294/390 đạt 75,38%. - Bể chứa nước: 390/390 đạt 100%. - Đảm bảo 3 sạch: 390/390 đạt 100%.	- Số cơ sở chăn nuôi có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc từ 05 động vật hoang dã trở lên đã thực hiện đầy đủ các nội dung quy định: <i>Không có</i>. - Số hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm với quy mô chuồng trại dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã: 358/358 hộ. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo VSM: 260/358 đạt 72,62%.	Xã chưa được công nhận NTM
	Kết quả tự đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	

PHỤ LỤC 3

BỘ CHỈ SỐ THEO DÕI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

TT	Chỉ số	Đơn vị tính	Dữ liệu gốc (cuối 2020)	Năm 2021	Mục tiêu đến năm 2022	Tần suất báo cáo	Công cụ thu thập thông tin
I	CÁC CHỈ SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH						
1	Vệ sinh, môi trường nông thôn	1	1.1 Tỷ lệ số xã đạt chỉ tiêu số 17.3 (thuộc tiêu chí số 17. Môi trường và an toàn thực phẩm)	100%	100%	6 tháng	Báo cáo, theo dõi, đánh giá
			1.2 Tỷ lệ hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh	76,9%	80%	12 tháng	Báo cáo, theo dõi, đánh giá
			1.3 Tỷ lệ hộ có đủ nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch - chỉ tiêu số 17.6	76,9%	80%	6 tháng	Báo cáo, theo dõi, đánh giá
		1	1.4 Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định bảo vệ môi trường- chỉ tiêu 17.2	100%	100%	6 tháng	Báo cáo, theo dõi, đánh giá
			1.5 Tỷ lệ xã đạt chỉ tiêu về chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định- chỉ tiêu số 17.5	100%	100%	6 tháng	Báo cáo, theo dõi, đánh giá
			1.6 Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường chỉ tiêu số 17.7	70,2%	75%	12 tháng	Báo cáo, theo dõi, đánh giá